

## CHƯƠNG 1

# ĐẠI CƯƠNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

## OVERVIEW OF FINANCE AND MONEY

1

## CHƯƠNG 1 - ĐẠI CƯƠNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

1. ĐẠI CƯƠNG TIỀN TỆ
2. ĐẠI CƯƠNG TÀI CHÍNH

17

### 1. ĐẠI CƯƠNG TIỀN TỆ

- 1.1. SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TIỀN TỆ
- 1.2. BẢN CHẤT CỦA TIỀN TỆ
- 1.3. CÁC HÌNH THÁI TIỀN TỆ
- 1.4. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ
- 1.5. VAI TRÒ CỦA TIỀN TỆ
- 1.6. CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

18

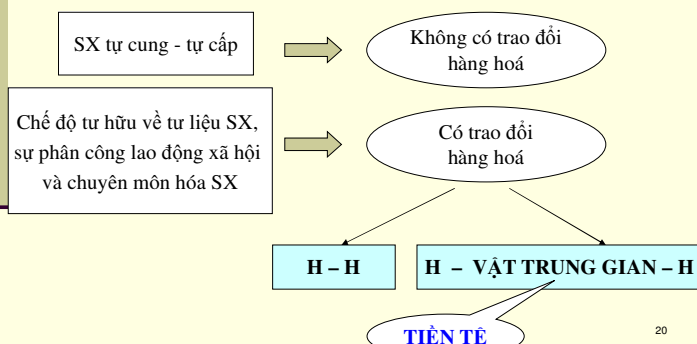
### 1.1. SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TIỀN TỆ

- 1.1.1. QUÁ TRÌNH RA ĐỜI CỦA TIỀN TỆ
- 1.1.2. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TIỀN TỆ

19

#### 1.1.1. QUÁ TRÌNH RA ĐỜI CỦA TIỀN TỆ

Quá trình hình thành tiền tệ gắn liền với quá trình ra đời và phát triển của nền sản xuất và trao đổi hàng hoá



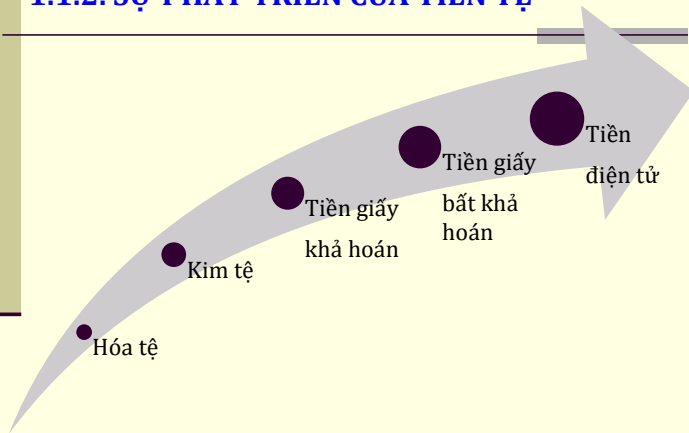
20

### TÍNH CHẤT CỦA TIỀN TỆ

- Tính ổn định giá trị
- Tính dễ phân chia
- Tính lâu bền
- Tính dễ vận chuyển
- Tính thuần nhất

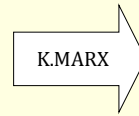
21

### 1.1.2. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TIỀN TỆ

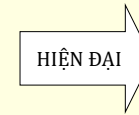


### 1.2. BẢN CHẤT CỦA TIỀN TỆ

#### KHÁI NIỆM TIỀN TỆ



Tiền tệ là hàng hoá đặc biệt, độc quyền giữ vai trò vật ngang giá chung để phục vụ cho quá trình lưu thông hàng hoá



Tiền tệ là bất cứ vật gì được chấp nhận chung làm phương tiện đo lường, phương tiện trao đổi và phương tiện tích lũy giá trị

23

### 1.3. CÁC HÌNH THÁI TIỀN TỆ

CĂN CỨ VÀO GIÁ TRỊ

- TIỀN THỰC
- DẤU HIỆU GIÁ TRỊ

CĂN CỨ VÀO HÌNH THÁI VẬT CHẤT

- TIỀN MẶT
- TIỀN GHI SỐ

24

### 1.3. CÁC HÌNH THÁI TIỀN TỆ

TIỀN THỰC

Là hình thái tiền tệ có đầy đủ giá trị nội tại, lưu thông được là nhờ giá trị của chính bản thân nó.

DẤU HIỆU GIÁ TRỊ (Tín tệ)

Là hình thái tiền tệ, lưu thông được không phải nhờ giá trị của bản thân, mà nhờ sự tín nhiệm, sự quy ước của xã hội, của luật định đối với bản thân nó.

TIỀN MẶT

Là tiền vật chất, được quy định cụ thể về hình dáng, kích thước, trọng lượng, màu sắc, tên gọi.

TIỀN GHI SỐ (Bút tệ)

Là tiền phi vật chất, tồn tại dưới hình thức những con số, ghi trên tài khoản tại ngân hàng.

25

### 1.4. CHỨC NĂNG CỦA TIỀN TỆ

- CHỨC NĂNG THƯỚC ĐO GIÁ TRỊ
- CHỨC NĂNG PHƯƠNG TIỆN TRAO ĐỔI
- CHỨC NĂNG PHƯƠNG TIỆN TÍCH LŨY

27

### CHỨC NĂNG THƯỚC ĐO GIÁ TRỊ

Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị khi tiền được sử dụng để đo lường và biểu hiện giá trị của các hàng hoá

28

## CHỨC NĂNG PHƯƠNG TIỆN TRAO ĐỔI

Tiền thực hiện chức năng phương tiện trao đổi khi tiền làm trung gian cho quá trình trao đổi hàng hoá dịch vụ và thanh toán các khoản nợ.

Sự vận động của tiền có thể gắn liền hoặc tách rời sự vận động của hàng hóa.

29

## CHỨC NĂNG PHƯƠNG TIỆN TÍCH LŨY

Tiền tệ thực hiện chức năng phương tiện tích lũy khi tiền tệ tạm thời trở về trạng thái nằm im để dự trữ giá trị, thực hiện các chức năng trao đổi trong tương lai.

30

## 1.5. VAI TRÒ CỦA TIỀN TỆ

- Góp phần thúc đẩy tính hiệu quả của nền kinh tế
- Công cụ tích lũy và tập trung vốn cho xã hội
- Góp phần phát triển các quan hệ kinh tế quốc tế
- Công cụ quản lý kinh tế vĩ mô

32

## 1.6. CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

1.6.1. KHÁI NIỆM CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

1.6.2. NỘI DUNG CỦA CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

1.6.3. CÁC CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

1.6.4. CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ Ở VIỆT NAM

33

### 1.6.1. KHÁI NIỆM CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

Chế độ tiền tệ là toàn bộ những quy định mang tính pháp luật về hình thức tổ chức lưu thông tiền tệ của một nước trong đó các yếu tố khác nhau của lưu thông tiền tệ được kết hợp với nhau một cách thống nhất.

34

### 1.6.2. NỘI DUNG CỦA CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

#### PHƯƠNG TIỆN TIỀN TỆ

- TIỀN ĐÚC BẰNG KIM LOẠI
- TIỀN GIẤY

#### ĐƠN VỊ TIỀN TỆ

- TÊN GỌI, KÝ HIỆU
- HÀM KIM LƯỢNG
- KẾT CẤU TIỀN TỆ

#### CƠ CHẾ ĐÚC TIỀN KIM LOẠI

- CƠ CHẾ ĐÚC TIỀN TỰ DO
- CƠ CHẾ ĐÚC TIỀN HẠN CHẾ

#### CƠ CHẾ PHÁT HÀNH TIỀN GIẤY

- CHỦ THẺ PHÁT HÀNH
- NGUYÊN TẮC PHÁT HÀNH

35

### 1.6.3. CÁC CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ

- CHẾ ĐỘ SONG BẢN VỊ
- CHẾ ĐỘ ĐƠN BẢN VỊ
- CHẾ ĐỘ NGOẠI TỆ BẢN VỊ

36

#### a. CHẾ ĐỘ SONG BẢN VỊ

Chế độ song bản vị là chế độ tiền tệ trong đó cùng một lúc có 2 kim loại đóng vai trò làm vật ngang giá chung và là cơ sở của toàn bộ chế độ lưu thông tiền tệ của một quốc gia.

##### ĐẶC ĐIỂM

- Tự do đúc tiền vàng và tiền bạc
- Tiền đúc bằng vàng và bạc có khả năng lưu thông không hạn chế

##### HÌNH THỨC

- Chế độ bản vị song song: lưu thông theo giá trị thực tế trên thị trường
- Chế độ bản vị kép: lưu thông theo tỷ giá bắt buộc của Nhà nước

##### HẠN CHẾ

- Gây khó khăn cho lưu thông tiền tệ, hàng hoá.

*“tiền xấu trục xuất tiền tốt ra khỏi lưu thông”*

37

#### b. CHẾ ĐỘ ĐƠN BẢN VỊ

Chế độ đơn bản vị là chế độ tiền tệ, trong đó lấy một kim loại quý nào đó (bạc, vàng) đóng vai trò làm vật ngang giá chung và là cơ sở của toàn bộ chế độ lưu thông tiền tệ của quốc gia.

##### CHẾ ĐỘ BẢN VỊ BẠC

- Bạc được sử dụng làm cơ sở để xác định giá trị đồng tiền.

##### CHẾ ĐỘ BẢN VỊ VÀNG

- Vàng là kim loại được chọn làm bản vị
- Đặc điểm:
  - Tự do đúc tiền vàng
  - Tự do đổi tiền giấy ra tiền vàng
  - Tự do lưu thông tiền vàng

##### CHẾ ĐỘ BẢN VỊ VÀNG MỚI

- Chế độ bản vị vàng thoi
- Chế độ bản vị hối đoái vàng

39

#### c. CHẾ ĐỘ NGOẠI TỆ BẢN VỊ

Chế độ ngoại tệ bản vị là chế độ tiền tệ trong đó một nước quy định đơn vị tiền tệ của mình theo một ngoại tệ nhất định.

##### CĐ TIỀN TỆ THEO KHU VỰC

- Khu vực Bắg Anh
- Khu vực Franc Pháp
- Khu vực Đô la Mỹ

##### CĐ BẢN VỊ ĐÔ LA MỸ

- Hội nghị BRETTON – WOODS
  - Áp dụng cơ chế tỷ giá cố định
  - Thành lập Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF)
  - Tỷ giá trao đổi cố định giữa các đồng tiền quốc gia được tính thông qua b.vị vàng thế giới

##### CĐ TIỀN TỆ TẬP THỂ

- SDR
- ECU
- EUR

41

### 1.6.4. CHẾ ĐỘ TIỀN TỆ Ở VIỆT NAM

- Chế độ lưu thông dấu hiệu giá trị bất khả hoán.
- Phương tiện tiền tệ là tiền giấy và tiền kim loại.
- Đơn vị tiền tệ là “đồng”, ký hiệu quốc gia là “đ”, ký hiệu quốc tế là “VND”
- Cơ cấu đơn vị tiền tệ theo hệ thập phân 1/10/100, 1 đồng = 10 hào = 100 xu
- NHNN Việt Nam là cơ quan độc quyền phát hành tiền.
- Phát hành tiền theo nguyên tắc bảo đảm bằng hàng hoá, thông qua 4 kênh:
  - Kênh tín dụng đối với NSNN
  - Kênh tín dụng đối với NHTM
  - Kênh thị trường ngoại hối
  - Kênh thị trường mở

43

### CÂU HỎI BÀI TẬP NHÓM

- Tại sao ngày nay các nước không chọn vàng làm tiền tệ?
- Vai trò của vàng trong thời đại ngày nay?
- Ngày nay, nếu sử dụng vàng làm tiền tệ quốc gia, thì nền kinh tế có khả năng xảy ra lạm phát hay không? (giả sử nền kinh tế chỉ có hoàn toàn là tiền vàng và là vàng đúc đủ giá)
- Vì sao trong lịch sử phát triển của tiền tệ, kim cương không được sử dụng làm tiền tệ?

44

## 2. ĐẠI CƯƠNG TÀI CHÍNH

- 2.1. Khái niệm và sự hình thành của tài chính
- 2.2. Bản chất của tài chính
- 2.3. Chức năng của tài chính
- 2.4. Vai trò của tài chính
- 2.5. Hệ thống tài chính
- 2.6. Chính sách tài chính quốc gia

## 2. 1. KHÁI NIỆM VÀ SỰ HÌNH THÀNH CỦA TÀI CHÍNH

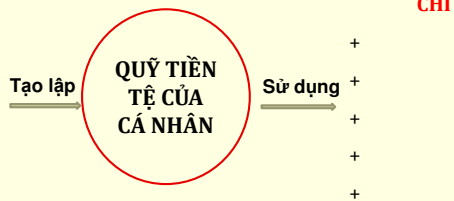
### 2.1.1. Khái niệm tài chính

**Tài chính** là tổng thể các quan hệ kinh tế, gắn liền với việc phân phối tổng sản phẩm quốc dân và các nguồn lực tài chính thông qua việc tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ nhằm đáp ứng mục tiêu của các chủ thể trong nền kinh tế.

## TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

THU

CHI



66

## TÀI CHÍNH CÔNG

THU NSNN

CHI NSNN



68

## 2. 1. KHÁI NIỆM VÀ SỰ HÌNH THÀNH CỦA TÀI CHÍNH

### 2.1.2. Sự hình thành và phát triển của tài chính

- **Sự ra đời của nền sản xuất hàng hóa – tiền tệ**, sự ra đời của tiền tệ và sự tạo lập sử dụng các quỹ tiền tệ.
- **Sự ra đời của Nhà nước**, với việc sử dụng mạnh mẽ hình thức tiền tệ trong việc phân phối tổng sản phẩm xã hội để tạo lập quỹ tiền tệ, phục vụ cho mục đích hoạt động của Nhà nước.

## 2.1.2. SỰ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN CỦA TÀI CHÍNH

- **Cuối thời kỳ Cộng sản nguyên thủy**: có phân công LĐXH, hàng hóa phát triển, tiền tệ ra đời => nhân tố tiền đề cho các quan hệ phân phối tài chính.
- **Sự hình thành giai cấp và sự ra đời của Nhà nước**: để duy trì quyền lực của Nhà nước, thuế dưới hình thức hiện vật đã ra đời => khơi mào cho tài chính ra đời.
- **Thời kỳ phong kiến và tư bản chủ nghĩa**: kinh tế hàng hóa – tiền tệ phát triển mạnh và các thể chế Nhà nước đã hoàn thiện => tài chính được hình thành rõ nét.

## 2.2. BẢN CHẤT CỦA TÀI CHÍNH

- Tài chính là tổng thể các quan hệ kinh tế gắn liền với sự vận động của tiền tệ.
- Tài chính là các quan hệ tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ của các chủ thể trong nền kinh tế.
- Biểu hiện bên ngoài của tài chính:** hoạt động thu chi bằng tiền của các chủ thể trong nền kinh tế; sự tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ trong xã hội.

Bản chất của tài chính là phản ánh các mối quan hệ kinh tế giữa các chủ thể với nhau trong quá trình phân phối các nguồn tài chính.

QUAN HỆ  
KINH TẾ

- NHÀ NƯỚC ↔ DOANH NGHIỆP
- NHÀ NƯỚC ↔ DÂN CƯ
- NHÀ NƯỚC ↔ CÁC CƠ QUAN QLNN, CÁC ĐVSNN
- DOANH NGHIỆP ↔ THỊ TRƯỜNG
- NỘI BỘ DN

### NHÀ NƯỚC → DOANH NGHIỆP

TRỰC TIẾP

- Cấp vốn
- Bổ sung tăng vốn điều lệ
- Thông qua quỹ hỗ trợ phát triển
- Thông qua quỹ hỗ trợ xuất khẩu
- Thông qua quỹ hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ
- Thông qua công cụ thuế như: ưu đãi, miễn giảm thuế

GIÁN TIẾP

XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG

### NHÀ NƯỚC ← DOANH NGHIỆP

- Nộp thuế (thuế TNDN, thuế GTGT,...)
- Doanh nghiệp cho Nhà nước vay

77

### NHÀ NƯỚC → DÂN CƯ

TRỰC TIẾP

- Cho vay đối với khu vực dân cư
- Quỹ xoá đói giảm nghèo
- Ngân hàng CSXH
- Chi an sinh xã hội (BHXH),...

GIÁN TIẾP

Chi cho hoạt động Giáo dục, Y tế, VH - XH, ...

78

### NHÀ NƯỚC ← DÂN CƯ

- Nộp thuế (thuế TNCN, thuế GTGT,...)
- Dân cư cho Nhà nước vay (mua Trái phiếu của NN)

79

## NHÀ NƯỚC ↔ CÁC CQ QLNN, CÁC ĐVSN

Thông qua cấp vốn;  
nộp phí, lệ phí (chiếm tỷ trọng nhỏ,  
nhằm bù đắp một phần cho  
Ngân sách Nhà nước)

80

## DOANH NGHIỆP ↔ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG HÀNG HOÁ

DN với DN;  
DN với người tiêu dùng

THỊ TRƯỜNG VỐN

DN vừa là chủ thể đi vay,  
vừa là chủ thể cho vay

THỊ TRƯỜNG SỨC LAO ĐỘNG

Thông qua chính sách  
tiền lương, tiền thưởng

81

## NỘI BỘ DOANH NGHIỆP

Liên quan đến phân phối thu nhập:

- Giữa chủ DN và người lao động
- Đóng quỹ BHXH
- Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi
- Những người đồng sở hữu trong DN (chia cổ tức)
- Giữa các phòng ban chức năng

82

## 2.3. CHỨC NĂNG CỦA TÀI CHÍNH

2.3.1. Chức năng phân phối

2.3.2. Chức năng giám đốc

### 2.3.1. Chức năng phân phối

**Phân phối:** là sự phân chia tổng sản phẩm quốc dân theo những tỷ lệ & xu hướng nhất định cho tiết kiệm & tiêu dùng nhằm tích tụ, tập trung vốn để đầu tư phát triển kinh tế & thỏa mãn các nhu cầu chung của Nhà nước, xã hội và cá nhân.

- Đối tượng phân phối: là tổng sản phẩm quốc dân, là của cải xã hội dưới hình thức giá trị.
- Quá trình phân phối: bao gồm phân phối lần đầu và phân phối lại.
- Chủ thể phân phối: Nhà nước, doanh nghiệp, cá nhân hộ gia đình, các tổ chức xã hội,...
- Kết quả quá trình phân phối: hình thành và sử dụng các quỹ tiền tệ với mục đích đã được xác định trước.

### 2.3.2. Chức năng giám đốc

**Giám đốc tài chính:** là quá trình kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính nhằm phát hiện những ưu điểm để phát huy, những tồn tại để khắc phục trong quá trình phân phối tài chính.

- Đối tượng của giám đốc tài chính: là các quan hệ kinh tế thông qua quá trình tạo lập, phân phối và sử dụng các quỹ tiền tệ trong nền kinh tế.
- Chủ thể giám đốc tài chính: chính là các chủ thể phân phối
- Phạm vi giám đốc tài chính: toàn bộ từ khâu đầu đến khâu cuối của quá trình phân phối sản phẩm quốc dân.

### 2.3.2. Chức năng giám đốc

- Nội dung của giám đốc tài chính: là theo dõi, kiểm soát các hoạt động tài chính và đánh giá các hoạt động tài chính.
- Mục đích giám đốc tài chính: bảo đảm tính đúng đắn, hợp lý các mối quan hệ kinh tế, gắn với quá trình phân phối tổng sản phẩm quốc dân dưới hình thái giá trị phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của mỗi thời kỳ.

### 2.4. VAI TRÒ CỦA TÀI CHÍNH

- Là công cụ phân phối sản phẩm quốc dân
- Là công cụ quản lý điều tiết vĩ mô nền kinh tế

### 2.5. HỆ THỐNG TÀI CHÍNH

2.5.1. Khái niệm

2.5.2. Các bộ phận của hệ thống tài chính

#### 2.5.1. Khái niệm hệ thống tài chính

**Hệ thống tài chính** là tổng thể các hoạt động tài chính trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân, có mối quan hệ tác động lẫn nhau trong việc hình thành và sử dụng các quỹ tiền tệ.

Hệ thống tài chính bao gồm:

- Thị trường tài chính
- Các khu vực tài chính
- Cơ sở hạ tầng tài chính

#### 2.5.2. Các bộ phận của hệ thống tài chính

**Thị trường tài chính** là thị trường diễn ra việc giao dịch các tài sản tài chính.

**Các khu vực tài chính** bao gồm:

- Tài chính công
- Tài chính doanh nghiệp
- Tài chính cá nhân hộ gia đình
- Tài chính quốc tế
- Tài chính của các tổ chức xã hội
- Tài chính trung gian

#### 2.5.2. Các bộ phận của hệ thống tài chính

**Cơ sở hạ tầng tài chính:** là những nền tảng để qua đó các DN, nhà đầu tư, cá nhân lập kế hoạch và thực hiện các giao dịch tài chính với các định chế tài chính và thị trường tài chính. CSHT tài chính hỗ trợ và thúc đẩy sự hoạt động hiệu quả của thị trường tài chính. Bao gồm:

- Hệ thống luật pháp và quản lý Nhà nước
- Hệ thống thông tin, giao dịch, giám sát
- Hệ thống thanh toán bù trừ
- Nguồn nhân lực,...

## 2.6. CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH QUỐC GIA

### 2.6.1. KHÁI NIỆM

- ✓ **Chính sách tài chính quốc gia** (*Financial policy*) là tổng thể các chính sách kinh tế vĩ mô điều tiết sự vận động của các dòng vốn tiền tệ và các nguồn lực tài chính, qua đó tác động vào các hoạt động của nền kinh tế theo định hướng của nhà nước.
- ✓ Chính sách tài chính bao gồm: chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách đối với thị trường tài chính và chính sách tỷ giá.

## 2.6. CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH QUỐC GIA

### 2.6.2. MỤC TIÊU

Mục tiêu tổng quát của chính sách tài chính là: tăng cường tiềm lực của nền tài chính quốc gia, tăng cường vị trí của tài chính trong nền kinh tế đủ sức chi phối và điều tiết quá trình phân phối và phân phối lại các nguồn lực tài chính nhằm thỏa mãn nhu cầu vốn cho nền kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng tích lũy từ nội bộ nền kinh tế quốc dân, tăng cường an sinh và thực hiện công bằng xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu ổn định tiền tệ và phát triển kinh tế của nhà nước.